

## PHONG CẢNH AN GIANG TỪ THỰC TẾ ĐẾN TÁC PHẨM HỘI HỌA

• Nguyễn Thị Kim Ngân<sup>(\*)</sup>

### Tóm tắt

*An Giang là một tỉnh thuộc vùng Tây Nam Bộ, là vùng sông nước, với những cánh đồng phì nhiêu màu mỡ. Thiên nhiên, con người nơi đây cũng đã đi vào những tác phẩm hội họa không kém phần sống động với những hoạt động mưu sinh và những nét sinh hoạt đời thường. Trong bài viết này, chúng ta sẽ thấy phong cảnh An Giang được thể hiện khác nhau qua góc nhìn của các họa sĩ, tạo nên sự phong phú cho thể loại tranh phong cảnh nói chung và tranh phong cảnh về An Giang nói riêng. Qua đó góp phần làm rõ hơn về thể loại tranh phong cảnh trong quan hệ với đề tài sáng tác liên quan đặc điểm đất nước, con người ở một địa phương nhất định.*

*Từ khóa: An Giang, phong cảnh An Giang, tranh phong cảnh, thiên nhiên, con người.*

### 1. Đặt vấn đề

An Giang là một tỉnh thuộc vùng Tây Nam Bộ với đặc tính sông nước, những cánh đồng phì nhiêu màu mỡ, có thành phố Long Xuyên nằm bên bờ sông Hậu với nét văn hóa đặc trưng chung của Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL), đã đi vào lời ca tiếng hát.

“Dòng An Giang sông sâu nước biếc;  
Dòng An Giang cây xanh lá thắm”  
(*Dòng An Giang*, nhạc và lời: Anh Việt Thu)  
Hay:

“An Giang cảnh trí mỹ miều,  
Tôi thương, tôi nhớ, tôi liều tôi đi” [9, tr. 993]

Thông qua những tài liệu tham khảo như *Địa chí An Giang, Nửa tháng trong miền Thất Sơn* của nhà biên khảo Nguyễn Văn Hậu, *An Giang - Đôi nét văn hóa đặc trưng vùng đất bán sơn địa* của Nguyễn Hữu Hiệp, bài viết *Tín ngưỡng Bà Chúa Xứ với trọng điểm du lịch hành hương Núi Sam - Châu Đốc, An Giang* của Huỳnh Quốc Thắng trong Kỷ yếu Hội thảo khoa học *Tín ngưỡng thờ mẫu ở Nam Bộ: bản sắc và giá trị* (Tháng 4/2014) và một số bài viết trên tạp chí Văn hóa lịch sử An Giang... đã giúp chúng tôi có cái nhìn bao quát hơn về thiên nhiên và con người vùng đất này.

Thể loại tranh phong cảnh và con người của vùng ĐBSCL đã được đề cập trong một số luận văn. Luận văn thạc sĩ của Lê Thế Danh với đề tài “Đời sống sông nước và tính cách con người Nam Bộ trong Mỹ thuật tạo hình Việt Nam hiện đại” (2009) đề cập đến những tác giả và tác phẩm tạo hình phản ánh thiên nhiên, sinh hoạt và trong sản

xuất, chiến đấu của con người ở vùng Nam Bộ. Luận văn thạc sĩ “Cảnh sắc miền Tây Nam Bộ qua chất liệu sơn dầu” (2003) của họa sĩ Nguyễn Thu Yên đã mô tả một đồng bằng phì nhiêu và rộng lớn, một miền sông rạch, những cánh rừng rậm, vùng biển và đảo. Luận văn thạc sĩ “Phong cảnh miền Tây Nam Bộ trong mỹ thuật Việt Nam giai đoạn 1975 đến nay” (2011) của Võ Thi Nguyên đã mô tả một đồng bằng với sông nước mênh mông, kênh rạch chằng chịt, cây trái trĩu quả, những loại cây vùng nước ngập mặn, hệ sinh thái đa dạng phong phú. Một vùng sông nước với nhiều loại ghe xuồng tấp nập, những chiếc cầu khỉ, cầu dừa, cho tới cầu bê tông. Luận văn thạc sĩ “Sáng tác mỹ thuật của họa sĩ An Giang giai đoạn từ năm 1986 đến nay” (2014) của Trần Kim Ngân đã giới thiệu một cách hệ thống quá trình sáng tác mỹ thuật của họa sĩ An Giang, những thành tựu cũng như những tồn tại, đồng thời qua đó chúng ta cũng thấy được một An Giang với những nét đặc trưng văn hóa riêng không kém phần đặc sắc. Những tư liệu quý giá trên là tài liệu giúp tác giả rất nhiều trong quá trình hình thành bài viết này.

Bài viết sử dụng phương pháp nghiên cứu liên ngành, chủ yếu tiếp cận từ góc độ mỹ thuật học kết hợp với một số chuyên ngành khác nhau như: văn hóa học, dân tộc học, lịch sử, địa lý, văn học, mỹ học... Trên cơ sở phương pháp phân tích, tổng hợp và so sánh các tác phẩm cũng như các nguồn tài liệu khác nhau. Phạm vi nghiên cứu là những tác giả, tác phẩm tiêu biểu về tranh phong cảnh vùng đất An Giang nhằm làm rõ những giá trị thẩm mỹ mang nét đặc trưng riêng của phong cảnh An Giang.

<sup>(\*)</sup> Trường Đại học An Giang.

## 2. Khái niệm về tranh phong cảnh và thực tiễn

Tranh phong cảnh là thể loại hội họa mô tả những nét đẹp của thiên nhiên cũng như cảnh đẹp do con người tạo ra. Tranh phong cảnh đã xuất hiện ở Trung Hoa và có cơ sở vững chắc vào thế kỷ thứ VIII sau Công nguyên. Ở phương Tây, tranh phong cảnh chỉ được xem là thể loại riêng biệt vào thế kỷ XVI, mặc dù cảnh thiên nhiên đã được dùng làm nền cho tranh từ thời La Mã. Tranh phong cảnh phát triển rực rỡ trong thế kỷ XVII ở Hà Lan (với Hobbema, Ruisdael) và ở Pháp (với Poussin, Claude Lorrain), trong thế kỷ XVIII ở Ý (với Canaletto, Guardi), trong thế kỷ XIX ở Anh (với Constable, Turner, Cotman) [5].

Theo *Lịch sử Mỹ thuật Việt Nam* [1], tại Việt Nam, từ khi trường Mỹ thuật Đông Dương ra đời (1925) có thể được xem là cột mốc cho nền mỹ thuật Việt Nam hiện đại. Những họa sĩ giai đoạn này cho ra đời nhiều tác phẩm đạt trình độ bậc thầy về nghệ thuật, ảnh hưởng đến quá trình phát triển của nền mỹ thuật Việt Nam xuyên suốt thế kỷ. Trong đó đề tài tranh phong cảnh được thể hiện thành công không thua kém các thể loại khác. Trong số các họa sĩ bậc thầy thời kỳ này, đề tài tranh phong cảnh với những tác phẩm thể hiện tình yêu quê hương đất nước, ca ngợi cuộc sống của con người gắn bó với thiên nhiên tuyệt vời. Tô Ngọc Vân (1908-1954) với các tác phẩm như: *Ánh sáng mặt trời*, *Bụi chuối ngoài nắng*, *Thuyền trên sông Hương*. Họa sĩ Nguyễn Gia Trí (1908-1993) cũng có những bức tranh phong cảnh khá hấp dẫn như: *Bến Hồng Quảng* (1943), *Phong cảnh Bắc Bộ*. Tác phẩm *Tát nước đồng chim* của Trần Văn Cẩn (1910-1994) là sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa chủ đề sinh hoạt và phong cảnh làm cho bức tranh thêm sinh động, khai thác được cái đẹp của tình người, của cuộc sống hòa quyện trong thiên nhiên. Họa sĩ Bùi Xuân Phái (1920-1988), ông ca ngợi vẻ đẹp cổ kính của Hà Nội, quê hương ông bằng cách vẽ miệt mài những cảnh phố với tính biểu cảm, bút pháp mạnh mẽ và phóng khoáng, sự rêu phong trầm mặc. Khám phá đầu tiên của họa sĩ Bùi Xuân Phái về phố là bức sơn dầu “Phố Hàng Phèn” (1940), được vẽ trước khi ông vào học tại Trường Cao đẳng Mỹ thuật Đông Dương. Hà Nội đã thêm một con phố nằm trong lòng mọi người, đó là “Phố Phái”. Họa sĩ Nguyễn

Sáng (1923-1988) là người miền Nam nhưng sống trên đất Bắc. Ông là họa sĩ thành công nhất về các đề tài cách mạng, trong hàng loạt các tác phẩm nổi tiếng của ông tiêu biểu là bức: “Giặc đốt làng tôi” (1954), ông còn sáng tác đề tài phong cảnh như: “Chùa Tháp” (1960).

Thời kỳ đổi mới (1986) đến nay, mỹ thuật tạo hình Việt Nam có nhiều điều kiện phát triển, đa dạng và phong phú hơn. Những tìm tòi, thể nghiệm mang đậm cá tính sáng tạo, đội ngũ sáng tác ngày càng đông. Trong đó có những tác giả, tác phẩm vẽ về phong cảnh cho chúng ta thấy sức sáng tạo nghệ thuật đa dạng, nhiều phong cách diễn tả độc đáo. Một vài họa sĩ tiêu biểu như: Họa sĩ Đặng Can, tranh của ông nhẹ nhàng sâu lắng nhưng cũng thể hiện được cái sôi động trong sự bình yên của sông nước miền Tây. Họa sĩ Cao Thị Được thì với lối vẽ mạnh mẽ, màu sắc tươi mới, theo lối trang trí đã cho người xem thưởng ngoạn những bức phong cảnh vô cùng thú vị. Họa sĩ Đặng Thị Dương với gam màu sáng nóng, hồn nhiên tươi tắn trong đề tài tranh phong cảnh...

## 3. Phong cảnh An Giang - nguồn cảm hứng trong sáng tác tranh phong cảnh

Miền Tây sông nước, với bao cảnh sắc hữu tình, nơi được xem là “Vùng văn hóa thấm đẫm nước nhiều nhất, mang bản chất văn hóa nước rõ rệt nhất. Và do vậy, hơn đâu hết, người Việt vùng Tây Nam Bộ cũng tích lũy được nhiều kinh nghiệm ứng xử với nước và đất nhất” [8, tr. 329]. Nói đến miền Tây là phải nói đến mùa nước nổi, khi đến đây mọi người có thể chứng kiến người dân nơi đây đi bắt chuột đồng, chài lưới, giăng câu vào buổi bình minh hay hoàng hôn, con người và cảnh vật như hòa vào nhau thành nét rất đặc trưng, đó là những hình ảnh mộc mạc nhưng cũng rất đổi trữ tình. Mùa này, những địa danh như Tràm Chim ở Tam Nông (Đồng Tháp), Làng Sen (Long An), Châu Đốc - Tịnh Biên - An Phú (An Giang) menh mông trong nước và mùa nước nổi về cũng là mùa thu hoạch. Những sản vật phong phú từ mùa nước lên đem lại cho người dân nơi đây những lợi ích vật chất nhất định. Những cảnh sắc vào mùa này cũng là nguồn cảm hứng vô tận đối với những người sáng tác nghệ thuật.

An Giang là một tỉnh của Tây Nam Bộ, với những đặc trưng chung của miền sông nước, những

củ lao phù sa bồi đắp, cây trái bốn mùa, ruộng ghe tấp nập, nhà sàn ven sông... Ngoài ra, nơi đây còn có đặc trưng riêng là núi giữa đồng bằng, vị trí lẻ loi rời rạc hoặc liên kết thành từng cụm. “Phía Tây sông Hậu được cấu tạo bởi một địa hình kỳ quái: vừa trũng thấp (Tứ giác Long Xuyên, chiếm diện tích gần toàn bộ), vừa có nhiều đồi thấp, núi cao (tập trung các huyện Thoại Sơn, Tri Tôn và Tịnh Biên). Phần này gọi bán sơn địa...” [3, tr. 19]. Dù là vùng cù lao hay là bán sơn địa thì An Giang nơi nào cũng “đồng rộng sông dài và kinh (kênh) rạch chằng chịt như mạng nhện” [3, tr. 20].

Nhà văn Nguyễn Hữu Hiệp đã nhận xét: “Tự thân hai tiếng An Giang đã nói lên rất rõ đặc điểm của nó: dòng sông an lành - bao hàm ý nghĩa đem lại cuộc sống ấm no cho cư dân trong vùng. Thật vậy, từ ngàn xưa sông nước An Giang không chỉ đem lại nguồn lợi lớn trên cơm dưới cá, mà còn là đề tài thu hút sự chú ý của các nhà nghiên cứu khoa học, và tất nhiên nó không thể không chấp cánh cho những tâm hồn bay bổng của các nhà hoạt động văn hóa nghệ thuật (thi, ca, nhạc, họa...)” [4, tr. 16].

An Giang có gần 40 ngọn núi, một đặc điểm khác biệt so với các tỉnh khác trong vùng, trong đó tiêu biểu là Thất Sơn. Ở Thất Sơn, khi cúng kiếng người ta thường hay khấn “Chư vị năm non, bảy núi”, có nghĩa là chỉ những nơi linh thiêng. Theo nhà nghiên cứu, nhà biên khảo Nguyễn Văn Hầu thì “năm non” là năm ngọn “vò”. “Vò” là chỏm cao trên cùng một trái núi, núi Cấm có năm vò, bao gồm: “vò *Thiên Tuế*, vò *Ông Bướm*, vò *Bà*, vò *Đầu*, vò *Bồ Hong*”. Còn bảy núi, tức là bảy ngọn núi hợp thành Thất Sơn [2]. Những đồng lúa dưới dãy Thất Sơn hùng vĩ hoặc những hàng cây thốt nốt trải dài là nét rất riêng của phong cảnh An Giang. Người Khmer ở An Giang coi cây thốt nốt như một biểu tượng của con người vùng đất huyền bí và tươi đẹp này. Các chùa chiền của người Khmer cũng nhiều vô số trên đoạn đường qua Tri Tôn và Tịnh Biên, với kiến trúc mang nét đặc trưng riêng độc đáo. Nơi đây ngoài cảnh đẹp còn gắn liền với nhiều truyền thuyết liên quan đến từng cái tên, từng địa danh. Trên đỉnh núi Cấm, tại vò Bồ Hong, không khí mát lạnh, mây bay vùn vụt sát trên đầu, nơi đây được ví như Đà Lạt thứ hai.

Cái “hồn” của phong cảnh An Giang còn là những gì liên quan những chiều sâu lịch sử hàng

trăm, hàng ngàn năm! Di chỉ Óc Eo tại vùng núi Ba Thê, là nơi đầu tiên phát hiện những di chỉ quan trọng của nền văn minh cổ vương quốc Phù Nam [7]. Sau nhiều lần khai quật, các nhà khảo cổ đã phát hiện và lưu giữ nhiều hiện vật với các thể loại và đề tài phong phú. Cho tới nay, An Giang đã lưu giữ tại Bảo tàng tỉnh và hình thành nhà trưng bày một số hiện vật của di chỉ văn hóa Óc Eo đã được khai quật từ nhiều năm qua tại thị trấn Óc Eo, điều này đã thu hút nhiều nhà khảo cổ cũng như nhân dân trong và ngoài nước đến nghiên cứu, chiêm ngưỡng, chứng minh nơi đây từ thế kỷ I - VII sau công nguyên đã từng tồn tại nền văn minh Phù Nam rực rỡ một thời.

Khác với các tỉnh khác ở Nam Bộ, An Giang vừa có đồng bằng vừa có đồi núi. Vùng Thất Sơn gắn liền với những sự kiện lịch sử và văn hóa, tuy không hùng vĩ như đại ngàn Việt Bắc hay Trường Sơn, nhưng nổi tiếng trong lịch sử vì đây là vùng căn cứ kháng chiến của cách mạng, từng chứng kiến biết bao chiến công và hy sinh oanh liệt của các chiến sĩ và nhân dân, nhất là ở đồi Tức Dụp. Với nét đặc trưng sông nước hữu tình, những cánh đồng mênh mông, con người hồn hậu với nhiều lễ hội độc đáo, các ngành nghề truyền thống đặc sắc... Ngoài việc thu hút nhiều du khách, nơi đây cũng tạo nhiều cảm hứng sáng tạo nghệ thuật.

Vẻ đẹp thiên nhiên muôn màu muôn vẻ, là nền tảng cho cảm xúc, cho sự rung động của con người, nhất là những người làm nghệ thuật với tâm hồn nhạy cảm. Người họa sĩ đã mang thiên nhiên, phong cảnh đến với người xem và truyền cho họ cảm xúc của mình. Cảnh vật là như thế, mỗi tác giả có cảm nhận và cách thể hiện vào tác phẩm khác nhau, mang đến cho công chúng những cảm xúc, những hồi tưởng vô cùng phong phú. Qua tác phẩm, ngoài gọi cho người xem cảm xúc yêu thiên nhiên, người họa sĩ còn thể hiện tình cảm đối với quê hương đất nước.

Với nền kinh tế ngày càng phát triển, nền mỹ thuật An Giang cũng có nhiều thuận lợi, các họa sĩ An Giang có điều kiện tiếp xúc giao lưu với các trung tâm mỹ thuật lớn thông qua các cuộc triển lãm khu vực, các trại sáng tác, đồng thời nhiều họa sĩ ở tỉnh thành khác cũng đến An Giang để tìm tư liệu sáng tác. Trong đó, tranh phong cảnh là mảng đề tài thường được nhiều người lựa chọn để thể hiện.

#### 4. Phong cảnh An Giang qua những tác phẩm hội họa

##### 4.1. Cảnh sắc An Giang trong tranh phong cảnh

Thiên nhiên vô cùng phong phú, mỗi vùng miền có những đặc điểm khác nhau, đây là một trong những yếu tố để họa sĩ có được bức tranh phong cảnh có giá trị, mang bản sắc riêng biệt. Ngoài những đặc điểm chung của vùng sông nước, An Giang còn có đặc trưng riêng so với các tỉnh ở Tây Nam Bộ.

Ở An Giang, mỗi mùa trong năm, cảnh sắc sẽ mang một sắc thái khác nhau. Mùa nước nổi, những vùng trũng chìm trong nước với độ sâu từ 0,5m đến 2,5m. Mỗi khi con nước tràn về, những cánh đồng ngập trong nước, xa xa thấp thoáng những rặng cây, tạo cảm giác mênh mông, Búng Bình Thiên còn được gọi là hồ Nước Trời vào mùa này như trong hơn, xanh hơn, kết hợp với màu vàng rực của bông điên điển tạo thành bức tranh sông nước hữu tình. Ngoài bông điên điển, còn có bông súng, bông lục bình... thi nhau khoe sắc. Ngoài vẻ đẹp ra, các loại bông này còn là món ăn bình dị nhưng không kém phần đặc sắc. Cảnh chài lưới, giăng câu vào mùa nước nổi là điểm nhấn cho bức tranh toàn cảnh vùng sông nước An Giang thêm phần sinh động. Mùa xuân ngoài mai vàng luôn hiện diện trong cái Tết miền Nam, thì hoa sứ cũng trở trắng cả chân núi, đặc biệt là ở núi Sam. Vào mùa hè thì vùng núi Sam, núi Tô, núi Cẩm... mang một màu sắc rực rỡ của những hàng phượng vĩ.

Những cảnh sắc muôn màu của An Giang không những đi vào tranh của các họa sĩ địa phương với tình cảm sâu sắc của họ dành cho mảnh đất mà mình gắn bó, mà còn có không ít những họa sĩ từ nơi khác đến đã ghi lại cảm xúc của mình đối với phong cảnh nơi đây bằng những tác phẩm hội họa. Trong đó, cảnh trí ở Châu Đốc đã gây được ấn tượng cho các họa sĩ từ phương xa đến và nó đã đi vào các tác phẩm hội họa với những cách thể hiện khác nhau.

Châu Đốc là thành phố thứ hai của tỉnh An Giang, giáp với biên giới Campuchia, nằm ở vị trí thuận tiện giao thương, phát triển về kinh tế, thế mạnh ở đây là du lịch. “Từ thời mở cõi, không chỉ người Việt và Khmer, mà cả người Hoa, Chăm, Ấn, Malaysia cũng hội tụ sinh sống tạo nên sắc

thái văn hóa khá độc đáo” [9, tr. 67]. Nơi đây có thắng cảnh núi Sam, giả thuyết cho rằng tên gọi như vậy vì núi có hình thù giống con Sam, cũng có tài liệu khác cho rằng thừa xa xưa quanh núi Sam còn là biển cả, các loài sam biển tập trung sống ở nơi đây nên người dân gọi là núi Sam. Trên núi và quanh chân núi có nhiều chùa miếu, nổi tiếng nhất là Miếu Bà Chúa Xứ, lăng Thoại Ngọc Hầu, Chùa Tây An, Chùa Hang.

Châu Đốc còn nổi tiếng với những làng bè, những ngôi nhà sàn truyền thống của người Chăm, có ngôi nhà có tuổi đời hàng trăm năm. Những khung cảnh, cũng như nét văn hóa độc đáo là nguồn cảm hứng cho nhiều họa sĩ khi đặt chân đến đây.

Tác phẩm “Châu Đốc” (Hình 1), của họa sĩ Trần Châu chất liệu màu nước, với hình ảnh chủ đạo là cây cổ thụ ven bờ kênh, tán lá cây là những mảng màu đậm được điểm nóng bởi những mảng lá ngả màu cam úa, dáng cây uốn lượn hơi nghiêng mềm mại, tạo vẻ nên thơ và nét duyên cho bức tranh. Màu cam đỏ được chuyển tải nhẹ dần thành màu cam nhẹ của đất phía dưới, màu của phù sa lắng đọng, sự ưu ái của thiên nhiên dành cho vùng đất này. Phía sau là cây cầu khỉ, hình ảnh quen thuộc khi đến miền Tây, dưới kênh những vệt sáng chạy dài dẫn mắt người xem đến phần hậu cảnh là những ngôi nhà sàn nhấp nhô. Tác giả thể hiện một “Châu Đốc” với chất màu trong trẻo, nhẹ nhàng theo lối vẽ của phương Đông chỉ gợi mà không tả.



**Hình 1. Trần Châu. “Châu Đốc” (2002).  
Màu nước. 30 x 30cm**

(Nguồn: Tài liệu tham khảo [6])

Địa danh Châu Đốc lại đi vào tranh với cách thể hiện dứt khoát, màu sắc sinh động qua nét cọ của Cao Thị Đước. Họa sĩ Cao Thị Đước tốt nghiệp Thạc sĩ mỹ thuật và từng là giảng viên của Trường

Đại học Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (TP.HCM), là hội viên Hội Mỹ thuật TP.HCM và hội viên Hội Mỹ thuật Việt Nam. Bà đã tham gia nhiều cuộc triển lãm trong và ngoài nước. Năm 2010, nhân chuyến đi thực tế đến An Giang và đặc biệt là thành phố Châu Đốc, họa sĩ Cao Thị Đước đã không khỏi ấn tượng về những ngôi nhà sàn nơi đây và đã cho ra đời những tác phẩm lưu lại những khoảnh khắc đẹp về phong cảnh vùng đất có nhiều danh thắng này.

Tác phẩm “Nhà sàn Châu Đốc 1” (Hình 2), chất liệu sơn dầu, tác giả Cao Thị Đước tái hiện lại cảnh đêm trăng thanh bình, những nhà sàn cao vút ven sông, phía dưới là những chiếc thuyền con neo đậu. Giữa những ngôi nhà sàn ven sông ấy có con đường nhỏ được nối liền đến bờ sông bằng chiếc cầu ván, nhìn có vẻ xiêu vẹo nghèo nàn, nhưng tạo thành đường lượn dịu dàng làm nên nét duyên cho bức tranh, tương phản lại với nét thẳng dứt khoát của những nhà sàn. Bằng lối vẽ trang trí, cô đọng, tác giả đã cho người xem thấy được đặc trưng của vùng đất luôn “sống chung với lũ” (Cách gọi quen thuộc của người miền Tây). Những ngôi nhà được cường điệu, cao chót vót, cho người xem cảm giác còn cao hơn nữa, mặt nước lên đến đầu thì nhà cao hơn đến đó. Hiện tại, bức tranh nằm trong bộ sưu tập của Bảo tàng Hội Mỹ thuật Việt Nam.



**Hình 2. Cao Thị Đước. “Nhà sàn Châu Đốc 1” (2010).  
Sơn dầu. 100 x 110cm**

(Nguồn: Tác giả cung cấp)

Tác phẩm “Cồn Cũ” (Hình 3) của họa sĩ Nguyễn Như Khôi, chất liệu sơn dầu, mang đến cho người xem một sắc thái khác về vùng đất An Giang. Nguyễn Như Khôi là hội viên Hội Mỹ thuật TP.HCM, tranh của anh có mặt trong nhiều bộ sưu tập trong và ngoài nước. Nguyễn Như Khôi có tuổi

thơ gắn liền với sông nước vùng Tây Nam Bộ, có lẽ vì thế mà anh vẽ nhiều tác phẩm về thiên nhiên sông nước, trong đó có mảng đề tài phong cảnh An Giang. Cồn Cũ thuộc xã Tấn Mỹ, huyện Chợ Mới, đây là huyện cù lao lớn nhất tỉnh An Giang. Được thiên nhiên ưu đãi, Chợ Mới được bao bọc bởi ba con sông lớn là sông Tiền, sông Hậu và sông Vàm Nao. Tại Cồn Cũ khí hậu mát mẻ, phù sa bồi đắp, nước ngọt quanh năm nên nơi đây cây cối xanh tốt và thuận lợi cho việc trồng hoa màu. Tác phẩm “Cồn Cũ” được cô đọng bởi hình ảnh mái nhà lá đơn sơ, chiếc cầu ao và con thuyền buộc cạnh chân cầu là hình ảnh quen thuộc nơi huyện cù lao.



**Hình 3. Nguyễn Như Khôi. “Cồn Cũ” (2012).  
Sơn dầu. 50 x 70 cm**

(Nguồn: <http://www.thukhoahuan.com/index.php/su-tm/11224-tranh-sn-du-ca-nguyn-nh-khoi>)

Ai cũng có một quê hương để nhớ và tìm về, một quê hương ít nhiều gắn liền với tuổi thơ. Hơn ai hết, cảm xúc đó luôn nồng nàn trong mỗi người họa sĩ An Giang bởi ngoài cảm nhận về vẻ đẹp của cảnh sắc nên thơ, những họa sĩ này còn gửi gắm vào tác phẩm một tình yêu đối với nơi “chôn nhau cắt rốn”. Trong số đó có họa sĩ Nguyễn Thị Kim Ngân, tốt nghiệp Thạc sĩ mỹ thuật tạo hình (2015), tại Trường Đại học Mỹ thuật TP.HCM. Bằng cảm xúc của mình, tác giả đã thể hiện tác phẩm “Nắng tháng Giêng” (Hình 4). Đây là tác phẩm được tác giả sáng tác nhân một chuyến đi chơi Tết từ Long Xuyên vòng qua hai huyện Tri Tôn và Tịnh Biên rồi đến thành phố Châu Đốc. Đoạn đường đi qua nơi đây ngoài dãy “Thất Sơn hùng vĩ”, là niềm tự hào của người dân An Giang, còn có những cánh đồng thốt nốt là nét đặc trưng, nơi có đông người Khmer sinh sống. Tác phẩm là sự tái hiện lại khung cảnh mộc mạc, thanh bình và sự cần cù lao động của người dân nơi vùng biên giới An Giang.



**Hình 4. Nguyễn Thị Kim Ngân. “Nắng tháng Giêng” (2015). Sơn dầu. 110x150 cm**

(Nguồn: Tác giả cung cấp)

#### **4.2. Phong cảnh An Giang trong tranh sinh hoạt**

Thiên nhiên gắn liền với đời sống con người, là nơi chở che nuôi nấng con người. Cùng với đó con người có khả năng cải tạo thiên nhiên và đồng thời giữ vai trò chủ động trong mối quan hệ với thiên nhiên. Con người từ lâu đã học cách sống hài hòa với thiên nhiên, điều này thể hiện rõ nhất qua đặc điểm con người từng vùng miền, từng quốc gia khác nhau sẽ có những tính cách đặc trưng khác nhau, cách thức sinh hoạt cũng khác nhau. An Giang ngoài việc có đồng bằng đất đai màu mỡ như những nơi khác ở vùng ĐBSCL, còn có núi non, rừng rậm. Dù là ở vùng cù lao hay bán sơn địa, thì nơi nào người dân cũng hăng say lao động, làm cho quê hương ngày càng tươi đẹp.

Trong hội họa, thể loại tranh phong cảnh mô tả cảnh thiên nhiên, đôi khi phong cảnh chỉ làm nền cho tranh trong những tác phẩm tranh sinh hoạt kết hợp với phong cảnh, làm bức tranh thêm sinh động và phong phú, đồng thời cho thấy được sự sống của con người không thể tách khỏi thiên nhiên.

Có nhiều tranh sinh hoạt gắn liền với phong cảnh, trong đó có phong cảnh An Giang, tiêu biểu cho thể loại này có tranh của họa sĩ Thái Đắc Phong, ông là một trong những người đầu tiên có công xây dựng nên phong trào sáng tác nghệ thuật tại địa phương. Ông tốt nghiệp Trường Đại học Mỹ thuật Hà Nội (1964), là hội viên Hội Mỹ thuật Việt Nam. Ông được trao tặng giải thưởng triển lãm ĐBSCL năm 1991, Huy chương vì sự nghiệp Mỹ thuật Việt Nam năm 2006.

Tác phẩm “Được mùa” (Hình 5) được ông sáng tác năm 1995 khi nền nông nghiệp tại địa

phương bắt đầu phát triển mạnh. An Giang là một tỉnh nông nghiệp, trải qua hai cuộc chiến tranh mất mát nhiều về người và của, người dân nơi đây đã bắt tay vào công cuộc xây dựng lại nền kinh tế với tất cả lòng nhiệt huyết. Trong tác phẩm cho thấy hình ảnh những người nông dân hăng say lao động khi được mùa lúa bội thu. Phần tiền cảnh là ba người nông dân đang thu gom và cho lúa vào bao chuẩn bị vận chuyển về nhà. Nông nghiệp được cơ giới hóa với hình ảnh chiếc máy suốt lúa giúp người nông dân bớt đi phần nào vất vả. Đường chân trời gần sát mép trên của tranh cho người xem cảm giác cánh đồng lúa mênh mông như chiếm hết tầm nhìn. Những hạt lúa vàng là phần thưởng xứng đáng cho quá trình lao động vất vả của người dân nơi đây.



**Hình 5. Thái Đắc Phong. “Được mùa” (1995). Sơn dầu. 100x130cm**

(Nguồn: [10])

Bùi Quang Vinh được xem như cánh chim đầu đàn của đội ngũ họa sĩ trẻ ở An Giang. Hiện nay anh giữ vai trò Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật, Phân hội trường Phân hội Mỹ thuật của tỉnh An Giang. “Trận địa Tứ Dụ” (Hình 6) là một trong những tác phẩm sơn dầu đầu tay của họa sĩ Bùi Quang Vinh, đây cũng là một trong những tác phẩm tiêu biểu của anh. Trận Tứ Dụ là một địa danh lịch sử thuộc xã An Tứ, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang, là nơi nổi tiếng với tên gọi “Ngọn đồi hai triệu đô la” bởi lượng bom đạn của Mỹ đã ném xuống nơi đây. “Trận địa Tứ Dụ” được họa sĩ thể hiện một cách sâu lắng nhẹ nhàng không có cái ác liệt, tiêu điều bởi sự tàn phá của bom đạn, đó là cái mới trong cách thể hiện của tác giả. Gọi là trận địa nhưng không có cái điều tàn, sự chết chóc, mà là một màu xanh của sự sống, đề cao cái đẹp của con người, những người luôn yêu chuộng hòa bình và sẵn sàng chiến đấu, hy sinh để bảo vệ lý tưởng.



**Hình 6. Bùi Quang Vinh. “Trận địa Tức Dục” (2005).  
Sơn dầu. 100x110cm**

*(Nguồn: Tác giả cung cấp)*

Ngoài các tác phẩm bằng chất liệu sơn dầu, còn có chất liệu lụa của họa sĩ Phạm Thanh Hùng thể hiện khá thành công qua tác phẩm “Bên giếng” (Hình 7), anh là hội viên Hội mỹ thuật Việt Nam, hiện đang sống và làm việc tại An Giang. Tác phẩm thể hiện nội dung sinh hoạt hàng ngày của người dân vùng núi Thất Sơn. Hình ảnh sinh hoạt bên giếng nước khá quen thuộc với người dân nơi đây bởi đây là vùng núi, không gần sông rạch, những hộ dân sống những nơi vùng sâu chưa có nguồn nước máy. Vào mùa mưa thì người dân hứng nước mưa dự trữ vào những lu sành để dành uống hoặc nấu ăn, còn việc sinh hoạt hàng ngày thì lấy từ nguồn nước giếng. Tác phẩm vẽ theo bố cục tam giác cổ điển, gồm bốn nhân vật: ba người lớn và một trẻ em đang quây quần bên giếng nước là trung tâm của tác phẩm. Những nhân vật tuy có động tác và tư thế khác nhau nhưng vẫn có mối liên hệ lẫn nhau thông qua cái chỉ tay, cái nhìn. Những nhân vật được tác giả thể hiện cho người xem thấy một tình cảm gia đình gắn bó, luôn thương yêu giúp đỡ nhau. Hình ảnh cây cối với màu xanh mượt kết hợp với cách thể hiện khung cảnh tạo cho người xem cảm giác yên bình nơi cộng đồng người Khmer và người Kinh cùng sinh sống. Tuy là vùng núi nhưng nơi đây vẫn có cây lá xanh tốt quanh năm, chính nhờ điều đó mà trong những năm tháng chiến tranh, những người hoạt động cách mạng có thể sống hàng tháng trời trên núi khi bom đạn ác liệt.

Qua các tác phẩm hội họa về phong cảnh An Giang, dù được vẽ bằng chất liệu sơn dầu với lối vẽ phóng khoáng, mạnh mẽ hay chất liệu lụa, chất liệu màu nước với lối vẽ nhẹ nhàng đều có một điểm

chung là mang đến cho người xem một khung cảnh mộc mạc, yên bình với những con người chân chất nhưng đã đi vào những tác phẩm hội họa không kém phần thi vị.



**Hình 7. Phạm Thanh Hùng. “Bên giếng” (2007).  
Lụa. 80x97cm**

*(Nguồn: Tác giả cung cấp)*

## 5. Kết luận

Vẻ đẹp thiên nhiên muôn màu muôn vẻ, là nền tảng cho cảm xúc, cho sự rung động của con người, nhất là những người làm nghệ thuật với tâm hồn nhạy cảm. Người họa sĩ đã mang thiên nhiên, phong cảnh đến với người xem và truyền cho họ cảm xúc của mình. Cảnh vật là như thế, mỗi tác giả có cảm nhận và cách thể hiện vào tác phẩm khác nhau, mang đến cho công chúng những cảm xúc, những hồi tưởng vô cùng phong phú. Qua tác phẩm, người họa sĩ gọi cho người xem ngoài cảm xúc yêu thiên nhiên, còn có tình cảm dành cho quê hương đất nước.

Trong những năm gần đây, mỹ thuật cũng được quan tâm nhiều hơn, các họa sĩ có điều kiện sáng tác nhiều hơn, hòa cùng với nền mỹ thuật cả nước mỹ thuật An Giang cũng có phần khởi sắc và dần khẳng định được vị thế của mình qua các cuộc triển lãm. Phong cảnh An Giang là mảng đề tài được các họa sĩ An Giang thể hiện khá thành công, đồng thời phong cảnh An Giang cũng thu hút sự chú ý và gây được cảm xúc cho các họa sĩ từ vùng miền khác đến nơi đây, từ cảm xúc đó đã hình thành những tác phẩm giá trị trong đó có tác phẩm được nhiều người biết đến và được lưu giữ ở Bảo tàng Hội Mỹ thuật Việt Nam. Trong khuôn khổ bài viết này, tác giả mong muốn cung cấp cho người đọc một đôi nét vùng đất An Giang, nhất là người dân An Giang càng thêm yêu quý

và góp phần xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp. Qua các tác phẩm, tác giả mong rằng sẽ góp phần đưa nghệ thuật tạo hình, đặc biệt là tranh về phong cảnh đến gần công chúng hơn./.

### Tài liệu tham khảo

- [1]. Phạm Thị Chinh (2005), *Lịch sử Mỹ thuật Việt Nam*, NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [2]. Nguyễn Văn Hầu (2000), *Nửa tháng trong miền Thất Sơn*, NXB Trẻ, TP.HCM.
- [3]. Nguyễn Hữu Hiệp (2010), *An Giang - Đôi nét văn hóa đặc trưng vùng đất bán sơn địa*, NXB Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
- [4]. Nguyễn Hữu Hiệp (2011), *An Giang - Sông nước hữu tình*, NXB Lao động, Hà Nội.
- [5]. Lê Thanh Lộc (1998), *Từ điển Mỹ thuật*, NXB Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
- [6]. Võ Thi Nguyên (2011), *Phong cảnh miền Tây Nam Bộ trong mỹ thuật Việt Nam giai đoạn 1975 đến nay*, Luận văn thạc sĩ Mỹ thuật, Trường Đại học Mỹ thuật TP.HCM.
- [7]. Huỳnh Quốc Thắng (2014), “Tín ngưỡng Bà Chúa Xứ với trọng điểm du lịch hành hương Núi Sam - Châu Đốc, An Giang”, Kỷ yếu Hội thảo khoa học “Tín ngưỡng thờ mẫu ở Nam Bộ bản sắc và giá trị”, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn TP.HCM - Trung tâm Nghiên cứu và Bảo tồn Văn hóa Tín ngưỡng Việt Nam, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch An Giang, NXB Đại học Quốc gia TP.HCM, tr. 350-353.
- [8]. Trần Ngọc Thêm (chủ biên) (2013), *Văn hóa người Việt vùng Tây Nam Bộ*, NXB Văn hóa Nghệ thuật, TP.HCM.
- [9]. Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang (2013), *Địa chí An Giang*, Nhà in Công ty in cổ phần An Giang, An Giang.
- [10]. Văn nghệ An Giang (2006), *30 năm Mỹ thuật An Giang 1975-2005*, NXB Hội Nhà văn - Văn nghệ An Giang, An Giang.

### AN GIANG LANDSCAPE, FROM REALITY TO PAINTINGS

#### Summary

An Giang is a province in the South West of Viet Nam filled with rivers and rich fields. Its Nature and people have been described in paintings showing lively routine activities of life. This article presents An Giang's landscape in different ways according to artists' viewpoint, which enriches landscape paintings generally and those of An Giang particularly. Thereby, it helps clarify the landscape painting style in relation to the work themes concerning local landscapes and people.

Keywords: An Giang, An Giang landscape, landscape paintings, Nature, people.

Ngày nhận bài: 10/10/2018; Ngày nhận lại: 24/12/2018; Ngày duyệt đăng: 28/12/2018.